TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 94/2024/HS-ST Ngày 09 - 5 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Hùng

Ông Trần Đình Điệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Thư ký tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Liễu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm -Tòa án nhân dân huyện T Nguyên, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần - Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân huyện T Nguyên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lang Văn T, sinh năm 1986, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nơi ở: quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lang Văn H và bà Lô Thị C; có vợ là Hà Thị H, sinh năm 1984 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03 tháng 01 năm 2024 đến ngày 11 tháng 01 năm 2024 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Duy Khoa -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2024, Lang Văn T điều khiển xe mô tô BKS 16L3-0430 đi từ bên nội thành Hải Phòng sang huyện T Nguyên để tìm mua ma túy. Khi đến Tỉnh lộ 359 thuộc thôn 1, xã T Sơn, huyện T Nguyên, Lang Văn T đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy heroin với giá 300.000 đồng/gói, hết tổng số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của T là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0.40 gam.

Vật chứng: 01 bì giấy dấu niêm phong số 09MT/PC09 chứa 0.25 gam Heroin và vỏ bao gói còn lại sau giám định.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16L3-0430 tạm giữ của Lang Văn T. Quá trình điều tra T khai mua của một người ở nội thành Hải Phòng đã lâu không nhớ rõ. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe moto trên nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên, đồng ý với nội dung Kết luận giám định, không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Tại Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T Nguyên đã truy tố Lang Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy chất ma tuý và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với nội dung truy tố của bản cáo trạng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo "thành khẩn khai báo" và "ăn năn hối cải" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, mục đích bị cáo tàng trữ ma tuý là để sử dụng cho bản thân, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện, tỏ ra ăn năn, hối cải và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, định khung hình phạt: Khoảng 09 giờ, ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại đường tỉnh lộ 359 thuộc thôn 1, xã T Sơn, huyện Thuỷ Nguyên, Lang Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý là 0,40 gam loại Heroin. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện T Nguyên truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo không có việc làm ổn định, bịcaso là cá nhân thuộc hộ nghèo, điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất ma tuý và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16L3-0430 tạm giữ của Lang Văn T, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe moto trên nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lang Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Lang Văn T 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày tạm giữ, ngày 03 tháng 01 năm 2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Lang Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dấu niêm phong số 09MT/PC09 chứa 0,24 gam Heroin và vỏ bao bì còn lại sau giám định (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T Nguyên;
- Chi cục THADS huyện T Nguyên;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an huyện T Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai